TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG-THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2022/HS-ST
Ngày: 15/02/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG – THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đình Nguyên

Bà Nguyễn Thị Minh Trâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Minh Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuỳ Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2022/QĐXXST-HS ngày 27/01/2022 đối với bị cáo:

Trần Thanh H, sinh ngày 18/10/1992 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Khu phố 2, phường V, TP. P, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Thanh L và bà Nguyễn Thị H; Có vợ Nguyễn Thị H (đã ly hôn) và 01 con. Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 10/6/2020 bị Tòa án nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 09/9/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" *(Tổng hợp hình phạt chung là 15 tháng tù),* ngày 13/08/2021 chấp hành xong án phạt tù.

Nhân thân: 25/11/2019 bị Công an phường Văn Hải xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 05/01/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm (Có mặt).

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị Bích V, sinh năm 1981.

Nơi cư trú: Khu phố 2, phường Văn Hải, TP. Phan Rang – Tháp Chàm (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 02/11/2021, do cần tiền tiêu xài nên Trần Thanh H đi bộ quanh khu vực phường Văn Hải, TP. Phan Rang – Tháp Chàm để tìm kiếm tài sản trộm cắp. Khi đến đoạn chợ Văn Hải thì H nhìn thấy một khung sắt, kích thước (1,5m x 03m), gắn 02 thanh kim loại chéo và lưới B40 dựng tại hàng rào trên sân của nhà chị Nguyễn Thị Bích V, sinh năm 1981, thường trú: khu phố 2, phường Văn Hải, TP. Phan Rang – Tháp Chàm quan sát thấy nhà chị V không có người nên H đã khiêng khung sắt đi bộ đến điểm thu mua phế liệu của bà Trịnh Thị Ngọc L, sinh năm 1963, thường trú: khu phố 11, phường Văn Hải, TP. Phan Rang - Tháp Chàm bán cho bà L với giá 120.000 đồng, tiền bán được H đã tiêu xài hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 101 ngày 30/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP. Phan Rang-Tháp Chàm, kết luận: 01 khung sắt, kích thước (1,5 x 03) mét, gắn 02 thanh kim loại chéo bên trong khung sắt, khung sắt gắn lưới B40 có giá trị là 890.000 đồng (tám trăm chín mươi ngàn đồng).

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án đã nêu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

Bản cáo trạng số 17/CT-VKSPRTC ngày 25/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm, truy tố bị cáo Trần Thanh H về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thanh H phạm tội "Trộm cắp tài sản"; áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Thanh H từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Người bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không có yêu cầu về bồi thường dân sự và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết

định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 07 giờ 15 phút, ngày 02/11/2021, tại khu phố 6, phường Văn Hải, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Trần Thanh H có hành vi lén lút trộm cắp một khung sắt, kích thước (1,5m x 03m) của chị Nguyễn Thị Bích V có giá trị 890.000 đồng (tám trăm chín mươi ngàn đồng). Trần Thanh H có tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm truy tố bị cáo Trần Thanh H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng do mục đích tư lợi nên vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự.

Về nhân thân, bị cáo Trần Thanh H có nhân thân xấu, đã 02 lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không ăn năn hối cải và tu dưỡng rèn luyện để trở thành công dân tốt. Nay lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 (một) khung sắt, kích thước (1,5m x 03m), khung sắt gắn lưới B40 là tài sản của chị Nguyễn Thị Bích V, Cơ quan điều tra đã trả cho chị Vân là có căn cứ.

Đối với bà Trịnh Thị Ngọc L: Khi mua khung sắt mà Hòa đem đến bán tại tiệm phế liệu không biết là tài sản do H phạm tội mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề nghị xử lý đối với bà L là có cơ sở. Bà L không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không đưa bà vào tham gia tố tụng là phù hợp quy định pháp luật.

[6] Về dân sự: Chị Nguyễn Thị Bích V không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thanh H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/01/2022.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thanh H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/02/2022. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể ngày bản án sơ thẩm được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Hùng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Bình **Lê Đình Nguyên** **Nguyễn Xuân Hùng**